

LECTURE #5

“THUẬT TUYÊN KINH”

*“⁴Lời nói và sự giảng của tôi không phải bằng bài diễn thuyết khéo léo của sự khôn ngoan, nhưng tại sự tỏ ra Thánh Linh và quyền phép,
⁵hầu cho anh em chớ lập đức tin mình trên sự khôn ngoan loài người, bèn là trên quyền phép Đức Chúa Trời”*
(1Cô. 2:4-5)

III. Thuật Tuyên Kinh (Homiletics)

(Tr. 65)

1. Tính Chất Của Thuật Tuyên Kinh

Tuyên kinh là vận dụng Thuật Tuyên Kinh (homiletics) để tuyên giảng sứ điệp Kinh Thánh bằng một hay nhiều phương pháp tuyên kinh (“Phương Pháp Giảng Kinh Thánh”) sau khi đã được nghiên cứu bản văn Kinh Thánh nhờ Thuật Phân Kinh (exegesis) và thông giải bản văn Kinh Thánh nhờ Thuật Thông Kinh (hermeneutics).

- (1) Giảng như thế nào cho người ta có thể lắng nghe, hiểu, và đáp ứng theo chỉ trong năm phút còn quý hóa hơn là “giảng” cả giờ mà chỉ làm cho thính giả bối rối, chán ngán. Chính điều này nói lên tính nghệ thuật và tính khoa học của Thuật Tuyên Kinh.
 - a. Lời Kinh Thánh là “lời sống”, đừng làm mất sức sống của Lời Kinh Thánh. Đừng làm thính giả chán nản.
 - b. Phải biết ngưng nói ở đâu và lúc nào, và ngưng nói đúng chỗ, đúng lúc.
 - c. Bám sát Chủ Đề của đề tài, đừng để rơi vào tình trạng “chượt chạy ống tre” (going off on rabbit trails).
- (2) Tuyên kinh là một nghệ thuật mà cũng là một môn khoa học để tuyên giảng, thông tri (hay truyền thông) sứ điệp Kinh Thánh.

“Giảng” không phải chỉ đơn thuần là nói mà là làm thế nào cho thính giả nghe, hiểu, và đáp ứng theo những gì được nói.

 - a. Tuyên kinh là công bố Lễ Thật Thiên Thượng của Đức Chúa Trời.
 - b. Tuyên kinh là truyền thông Lễ Thật Thiên Thượng cho thính giả.
 - c. Tuyên kinh là thánh chức cao trọng hơn mọi chức nghiệp khác.



2. Mục Tiêu Của Thuật Tuyên Kinh

Mục tiêu của Thuật Tuyên Kinh là nhắm đến con người.

(1) Để giúp cứu thính giả khỏi Địa Ngục:

“Vì bằng tôi rao truyền Tin Lành, tôi chẳng có cơ gì khoe mình, vì có lẽ cần buộc tôi; còn không rao truyền Tin Lành, thì khôn khó cho tôi thay” (1Cô. 9:16)

(2) Để dắt dẫn thính giả.

a. Theo bản chất, “chiên” cần phải có người chặn. Nhân loại là chiên của Đức Chúa Trời: Chiên trong rànng của Ngài là các tín hữu, những người chưa tin là chiên còn lạc ở ngoài rànng của Đức Chúa Trời, Ngài muốn họ trở về.

b. Kinh Thánh cho biết rằng họ cần người chặn:

“Bấy giờ Đức Chúa Jêsus ở thuyền bước ra, thấy đoàn dân đông lắm, thì Ngài động lòng thương xót đến, vì như chiên không có người chăn: Ngài bèn khởi sự dạy dỗ họ nhiều điều” (Mác 6:34)

(3) Để giúp thính giả chuyển hóa theo hình ảnh của Đức Chúa Jêsus Christ. Vì vậy, sự vinh hiển của Đức Chúa Jêsus phải được chuyển tải trong mọi sứ điệp Kinh Thánh:

“Chúng ta ai nấy đều để mặt trần mà nhìn xem vinh hiển Chúa như trong gương, thì hóa nên cũng một ảnh tượng Ngài, từ vinh hiển qua vinh hiển, như bởi Chúa, là Thánh Linh” (2Cô. 3:18)

(4) Từ đó giúp cho thính giả có được sự khôn ngoan thiên thượng để trở nên hoàn hảo trước Tòa Án Đấng Christ:

“Ấy là Ngài mà chúng tôi rao giảng, lấy mọi sự khôn ngoan răn bảo mọi người, hầu cho bày tỏ mọi người trở nên trọn vẹn trong Đấng Christ ra trước mặt Đức Chúa Trời” (Côl. 1:28)

Khôn ngoan là biết điều phải theo tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời và làm theo những gì mình được biết. “Sự khôn ngoan” được nói đến ở đây là...

a. “Biết” (nghe và biết đang nghe gì...).

b. “Hiểu” (được soi sáng trong trí, trong lòng để biết chọn gì, tránh gì...).

c. “Áp dụng” (biết phải làm gì và làm như thế nào cho đời sống cá nhân của mình...).

d. “Thực hành” (quán triệt vào các phương diện của đời sống hàng ngày: Sự suy nghĩ, lời nói, hành động,...).

3. Động Cơ Xấu Trong Việc Tuyên Kinh

Tuyên kinh là thánh chức cao trọng hơn bất cứ chức nghiệp nào khác, người Mục Sư cần tra xét tấm lòng của mình thường xuyên để có thể chắc rằng...



- (1) Không xem việc tuyên kinh như một thứ “nghề nghiệp”.
- (2) Không phải chỉ vì “giỏi nói”.
- (3) Không phải vì lợi lộc vật chất.
- (4) Không phải để được người ta tán tụng, khen ngợi.
- (5) Không phải vì địa vị cao trọng, vinh dự.
- (6) Không phải để cho giống với “ai đó”.
- (7) Không phải để “hạ bệ” người nào đó.

4. Phải Thế Nào Để Tuyên Kinh

- (1) Không phải theo sự khôn ngoan của con người mà nhờ quyền năng Đức Chúa Trời...

“Lời nói và sự giảng của tôi không phải bằng bài diễn thuyết khéo léo của sự khôn ngoan, nhưng tại sự tỏ ra Thánh Linh và quyền phép, hầu cho anh em chớ lập đức tin mình trên sự khôn ngoan loài người, bèn là trên quyền phép Đức Chúa Trời” (1Cô. 2:4-5)

- a. Phải nói bằng cách nói thông dụng của mọi người, đừng nói theo những thủ thuật quyền dụ.
 - b. Phải được đầy dẫy Đức Thánh Linh trên đời sống và cậy quyền năng Đức Thánh Linh khi tuyên giảng.
- (2) Phải đưa ra sứ điệp của Đức Thánh Linh.

“Chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn ngoan của loài người đã dạy đâu, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng thiêng liêng để giải bày sự thiêng liêng” (1Cô. 2:13)

Việc giảng trong quyền năng Đức Thánh Linh...

- a. Đôi khi thành công mỹ mãn (Công. 2).
- b. Đôi khi phải trả giá bằng sự chết (Giăng Báp-tít, Ê-tiên).
- c. Đôi khi phải chịu tù đày (Sứ Đồ Giăng, Phaolô).
- d. Phải phó “kết quả” cho Đức Chúa Trời.

5. Để Xác Nhận Một Sứ Điệp

Có một số câu hỏi cần phải được đặt ra...

- (1) “Có phải sứ điệp đã đến từ Đức Chúa Trời qua sự giao thông cá nhân của bản thân với Ngài hay không?”

Ý tưởng chính của cách đặt vấn đề này ở chỗ bản thân diễn giả phải có mối liên lạc thật sự với Đức Thánh Linh, để được sự chứng giải của Ngài trong việc chọn lựa và chuẩn bị cho sứ điệp.

“Nguyện xin ơn của Đức Chúa Jê-sus Christ, sự yêu thương của Đức Chúa Trời, và sự giao thông của Đức Thánh Linh ở với anh em hết thảy” (2Cô. 13:14)

- (2) “Đã có sự cầu nguyện thiết tha, cụ thể cho việc cầu hỏi về sứ điệp sẽ tuyên giảng hay chưa?”



“... Anh em chẳng được chi, vì không cầu xin” (Gia. 4:2b)

(3) “Đã có sự vận dụng các nhận xét, hiểu biết tổng quát về nhu cầu thuộc linh của thánh giả (hội chúng) hay chưa? Họ cần được nghe về đề tài nào?”

(4) “Đã có được sự hiểu biết đúng về việc thánh giả (hội chúng) cần phải biết về những điều gì chưa?”

Thật ra, việc giảng (tuyên kinh) cho một cử tọa, nhất là cho hội chúng Địa Phương, là một quá trình chia sẻ các nội kiến thuộc linh có được qua sự nghiên cứu cá nhân của bản thân để giúp họ hiểu biết về điều này, điều nọ; giúp họ thường xuyên ôn tập, hệ thống hóa những điều đã được biết; bổ sung các kiến thức mới...

(5) “Làm thế nào để có thể giảng về những điều giúp khích lệ thánh giả cố gắng làm điều phải? Có cần phải cứ liên tục nhấn mạnh về những Lễ Thật đã được rao truyền trước đây hay không?”

“Lời này là chắc chắn, ta muốn con nói quyết những sự đó hầu cho những kẻ đã tin Đức Chúa Trời lo chăm chỉ làm việc lành: Đó là điều tốt lành và có ích cho mọi người” (Tít 3:8)

(6) “Phải phân bổ giữa ‘đồ ăn đặc’ và ‘sữa’ trong sứ điệp như thế nào cho sát hợp với thánh giả (hội chúng)?”

Đây là một điều quan trọng để không làm mệt sức các “con đờ” bằng “đồ ăn cứng”, và cung cấp không đủ dưỡng chất cho “người trưởng thành” vì cứ lấy “sữa” mà nuôi họ!

“Tôi lấy sữa nuôi anh em, chứ chẳng lấy đồ ăn cứng, vì anh em không chịu nổi; đến bây giờ vẫn chưa chịu được, vì anh em hãy còn thuộc về xác thịt” (1Cô. 3:2)

6. Các Loại Hình Tuyên Kinh¹

“Loại hình” nói về hình thức mà một bài tuyên kinh được thực hiện...

(1) Dựa trên một từ liệu

Với loại hình này, người ta chọn một từ liệu (hay khái niệm) để nghiên cứu cho thấu đáo. Sau đó sẽ giảng hoặc dạy mọi điều đã tìm thấy. Chẳng hạn, giảng một sứ điệp về “tình yêu”, “lòng từ thiện”, “sự giải thoát”, “sự tiết độ”, “sự thương xót”, “sự nên thánh”,...

(2) Dựa theo một Chủ Đề

Với loại hình này, người ta chọn một đề tài nào đó để nghiên cứu rồi giảng hoặc dạy:

a. Làm thế nào để có được một cuộc hôn nhân (một gia đình) hạnh phúc?

b. Chúng ta có phận sự gì đối với nhà cầm quyền? (Phải tôn

¹ Có người còn gọi đây là các “phương pháp”. Tôi hiểu “phương pháp” theo góc độ kỹ thuật xử lý bản văn Kinh Thánh để khám phá các lẽ thật Kinh Thánh, tìm kiếm các sự nội kiến thuộc linh; không theo góc độ hình thức nghiên cứu một bản văn Kinh Thánh.



trọng, nộp thuế, phải hưởng ứng, phải cầu nguyện cho họ,...).

- c. Làm thế nào để có được sự phấn hưng?
- d. Làm thế nào để làm chứng thành công?
- e. Làm thế nào để nhu cầu được đáp ứng qua sự cầu nguyện?
- f. Làm thế nào để kính yêu Đức Chúa Trời?

g. ...

(3) Triển khai theo một giáo lý

- a. Giáo lý về Kinh Thánh.
- b. Giáo lý về trọng tâm của thần học Cơ Đốc.
- c. Giáo lý về Đức Chúa Cha.
- d. Giáo lý về Đức Chúa Con.
- e. Giáo lý về Đức Thánh Linh.
- f. Giáo lý về thiên sứ.
- g. Giáo lý về nhân loại.
- h. Giáo lý về tội lỗi.
- i. Giáo lý về sự cứu chuộc.
- j. Giáo lý về đời sống tăng trưởng.
- k. Giáo lý về Hội Thánh.
- l. Giáo lý về đời sau.

...

(4) Xây dựng theo một nhân vật

Có nhiều nhân vật Kinh Thánh có thể được chọn để giảng hoặc dạy theo những phương hướng nhất định để gây dựng cho thánh giả (hội chúng)...

- a. “Hêli, Người Cha Thiếu Kỷ Luật Đối Với Con Cái”
- b. “Rubên, Người Cha Thiếu Quân Bình”
- c. “Lót, Người Cha Sa Ngã”

...

(5) Xây dựng dựa theo một Sách Kinh Thánh.

Có thể giảng suốt qua 66 Sách Kinh Thánh từng câu, từng chương, từng Sách tuần tự theo từng ý tưởng một.

(6) Nhân dịp một cơ hội

Giảng theo cơ hội (của Hội Thánh, cộng đồng, quốc gia,...) cũng là một thể loại cần thiết...

- a. Lễ Hôn Phối, Lễ Tang,...
- b. Đầu năm mới
- c. Ngày Valentine (14/02)
- d. Lễ giáng Sinh, Lễ Phục Sinh,...

...

7. Các Thể Thức Tuyên Kinh

“Thể thức” nói về nội dung, tác dụng mà một bài tuyên kinh nhắm đến



thính giả của mình. Có thể nhận ra các thể thức tuyên kinh theo mệnh lệnh Kinh Thánh...

“Hãy giảng đạo, cố khuyên, bất luận gặp thời hay không gặp thời, hãy đem lòng rất nhịn nhục mà bẻ trách, nài khuyên, sửa trị, cứ dạy dỗ chẳng thôi” (2Ti. 4:2)

(1) *“Giảng Đạo”* (Gk. *kerusso*; 2Ti. 4:2)

“Giảng Đạo” là rao sứ điệp Kinh Thánh như Sứ Giả rao lệnh của Vua ban truyền một cách đầy đủ, trung thực, tận tòng, công khai, không giữ lại bất cứ điều gì với tất cả sự dạn dĩ và tin quyết.

(2) *“Cố Khuyên”* (Gk. *elegcho*; 2Ti. 4:2)

“Cố khuyên” là dùng lời lẽ để an ủi, khích lệ, cổ vũ,... thính giả sống đời sống Cơ Đốc thực hành.

(3) *“Bẻ Trách”* (Gk. *epitimaō*; 2Ti. 4:2)

“Bẻ trách” là vạch trần để bác bỏ các sự giảng dạy sai trật của giáo sư giả, cũng như tách vạch cho thấy các sự thực hành (hay thói quen) sai trật đối với sự dạy dỗ của Kinh Thánh.

Đôi khi, sự “bẻ trách” đòi hỏi cả sự quả trách trong tình yêu thương và bằng uy quyền dạy dỗ trong Hội Thánh đã được Đức Chúa Trời giao phó, tức là *“lấy quyền đầy đủ mà quả trách”* (Tít 2:15).

(4) *“Nài Khuyên”* (Gk. *parakaleō*; 2Ti. 4:2)

“Nài khuyên” là hoạt động hỗ trợ (của người giữ vai trò chăm sóc) bằng sự đối biện, đối nghị để giúp đỡ, khích lệ, đôi khi cũng cần đến cả sự tán trợ nữa, để nhắm đến mục đích chung cuộc là gây dựng:

“Hằng ngày anh em hãy khuyên bảo lẫn nhau, đang khi còn gọi là ‘ngày nay’, hầu cho trong anh em không ai bị tội lỗi dỗ dành mà cứng lòng” (Hê. 3:13)

(5) *“Sửa Trị”* (Gk. *epanorthosis*; 2Ti. 4:2)

“Sửa trị” là phải đưa ra một sự vạch trần để chứng giải cho người được sửa trị thấy họ cần phải từ bỏ điều gì và nhận lấy điều gì để nhân cách, phẩm hạnh của họ được cải thiện.

(6) *“Dạy Dỗ”* (Gk. *didache*; 2Ti. 4:2)

“Dạy dỗ là giáo dục, hướng dẫn thể theo các sự dạy dỗ chân chính của Kinh Thánh để làm ích cho các tín hữu.

Mục đích của việc “dạy dỗ” cũng như của tất cả các thể loại tuyên kinh khác, theo Kinh Thánh, là để phục hồi và góp phần làm cho ổn định, vững bền địa vị công chính của người tín hữu vốn đã được Đức Chúa Trời xưng lập trong và qua Đức Chúa Jêsus Christ.

“Chúa Giêhôva đã ban cho ta cái lưỡi của người được dạy dỗ, hầu cho ta biết dùng lời nói để nâng đỡ kẻ mệt mỏi. Ngài đánh thức ta mỗi buổi sớm mai, đánh thức ta để nghe lời Ngài dạy, như học trò vậy” (Ês. 50:4)



8. Các Phương Pháp (Kỹ Thuật) Tuyên Kinh
- “Phương pháp” nói về kỹ thuật xử lý bản văn Kinh Thánh để khám phá các lẽ thật Kinh Thánh, tìm kiếm các sự nội kiến thuộc linh.
- Thuật Tuyên Kinh được thực hiện thông qua các Phương Pháp Tuyên Kinh, tức kỹ thuật tuyên kinh, vẫn thường được biết đến dưới tên gọi “Các Phương Pháp Giảng Kinh Thánh”. Không thể có được một sự đồng ý chung về vấn đề “có tất cả bao nhiêu phương pháp giảng Kinh Thánh, và đó là những phương pháp nào?”. Dầu vậy, nhìn chung, một bài giảng Kinh Thánh (tức là một bài tuyên kinh, một sứ điệp Kinh Thánh) được thực hiện nhờ một hoặc nhiều phương pháp trong số “Các Phương Pháp Giảng Kinh Thánh” sau đây:
- (1) Phương Pháp Giảng Kể Chuyện (Anecdotal)
Theo “Phương Pháp Giảng Kể Chuyện”, việc giảng chủ yếu dựa trên việc kể lại một hoặc nhiều câu chuyện có chuyển tải các bài học luân lý giáo lý nào đó.
 - (2) Phương Pháp Giảng Tiểu Sử (Biographical)
“Phương Pháp Giảng Tiểu Sử” được thực hiện qua việc cung cấp các thông tin về tiểu sử của một nhân vật Kinh Thánh nào đó, để phân tích rút ra các bài học luân lý giáo lý nào đó.
 - (3) Phương Pháp Giảng Chủ Đề (Topical)
Với “Phương Pháp Giảng Chủ Đề”, việc giảng chủ yếu dựa theo một Chủ Đề đã chọn để nghiên cứu các sự dạy dỗ thuộc Chủ Đề ấy và trình bày ra với các đoạn văn Kinh Thánh áp dụng cập theo.
 - (4) Phương Pháp Giảng Câu Gốc (Versical)
“Phương Pháp Giảng Câu Gốc” được thực hiện qua việc chọn lấy một câu Kinh Thánh làm gốc để triển khai ra các sự dạy dỗ của câu Kinh Thánh ấy. “Phương Pháp Giảng Câu Gốc” xem có vẻ như một biến thể chung của “Phương Pháp Giảng Chủ Đề” với “Phương Pháp Giảng Mượn Ý” sẽ được giới thiệu tiếp theo.
 - (5) Phương Pháp Giảng Mượn Ý (Textual)
Trong “Phương Pháp Giảng Mượn Ý”, một đoạn văn Kinh Thánh sẽ được chọn nhưng những điều sẽ giảng không trùng hẳn với các điểm chính của đoạn văn ấy mà chỉ là các ý khác có trong đoạn văn, nhưng thường không giống với trật tự có trong bản văn. “Phương Pháp Giảng Mượn Ý” có vẻ giống như một biến thể của “Phương Pháp Giảng Chủ Đề”, trong đó “Chủ Đề” rất giới hạn, chỉ ở các điểm được chọn trong đoạn văn với một số lượng tham chiếu hạn chế nào đó mà thôi.
 - (6) Phương Pháp Giảng Giải Kinh (Expositional)
“Phương Pháp Giảng Giải Kinh” là phương pháp giảng lấy luận điểm của đoạn văn Kinh Thánh làm luận điểm cho bài giảng.
Theo truyền thống, các Hội Thánh Tin Lành (Cải Chánh) tập trung



nỗ lực tuyên kinh của mình thông qua Phương Pháp Giảng Giải Kinh. Các bậc Tiền Bối về Giảng Giải Kinh thường giảng hết từng Sách Kinh Thánh từng câu một, từ câu này đến câu khác, để đi tìm sự soi sáng cho Lời Kinh Thánh bằng Thuật Phân Kinh và Thuật Thông Kinh nhằm giúp cho hội chúng hiểu và áp dụng vào đời sống của họ.

Lợi điểm lớn nhất của Phương Pháp Giảng Giải Kinh là phương pháp này giúp cho diễn giả phải mở lòng mình ra trước Lời Kinh Thánh và để cho Lời Kinh Thánh biến đổi mình. Mỗi tuần diễn giả đều phải đào tìm sứ điệp trong Kinh Thánh. Một khi việc phân kinh và thông kinh được tác nghiệp một cách đúng đắn, sự giảng dạy sai trật khó có thể xảy ra được.

Phải hết sức cẩn thận với Phương Pháp Giảng Giải Kinh để có thể phân biệt được giữa đâu là giảng giải kinh và đâu không phải là giảng giải kinh vì ngày càng có nhiều người nói rằng phương pháp này không còn hiệu quả nữa. Họ cho rằng để tiếp cận được thánh giả, diễn giả phải giảng về những điều thánh giả muốn nghe, và điều ấy sẽ được thực hiện dễ hơn với “Phương Pháp Giảng Chủ Đề”. Với một cách tiếp cận như thế, diễn giả sẽ chọn một Chủ Đề mà thánh giả của họ có thể thích, sau đó là tìm trong Kinh Thánh những điều nói về Chủ Đề ấy để trình bày một cách có “lọc lựa”. Phương pháp ấy ít khi có thể cho phép diễn giả đào sâu được đề tài theo chiều hướng giúp cho thánh giả hiểu được Lời Đức Chúa Trời trong Kinh Thánh một cách thỏa đáng. Ngược lại, một phương pháp như thế dễ làm cho diễn giả gán sai ý nghĩa và áp dụng cho một đoạn văn Kinh Thánh. Quan niệm này ngày nay đang thịnh hành giữa vòng các Hội Thánh ưa thích cách giảng “thôi miên” (Seeker-Sensitive Church Movement) mà Robert Schuller là một trong những người hàng đầu. Những người này đã bỏ cách giảng giải kinh, hoặc làm cho cách giảng giải kinh trở nên méo mó, và ngày càng có nhiều “đại gia” gạt bỏ phương pháp giảng giải kinh qua một bên để theo đuổi Phương Pháp Giảng Chủ Đề, hoặc Phương Pháp Giảng Mượn Ý.

Có một trường hợp đáng để chúng ta lưu ý. Rick Warren ở Hội Thánh Saddleback (một vị Đại Gia lừng danh hiện nay) đã viết về giảng giải kinh như thế này khi luận về một tác phẩm nổi tiếng của John MacArthur (“Rediscovering Expository Preaching”): “Giảng giải kinh là rao ra một sứ điệp xoay quanh việc giải nghĩa và áp dụng bản văn Kinh Thánh để thay đổi đời sống thánh giả”.

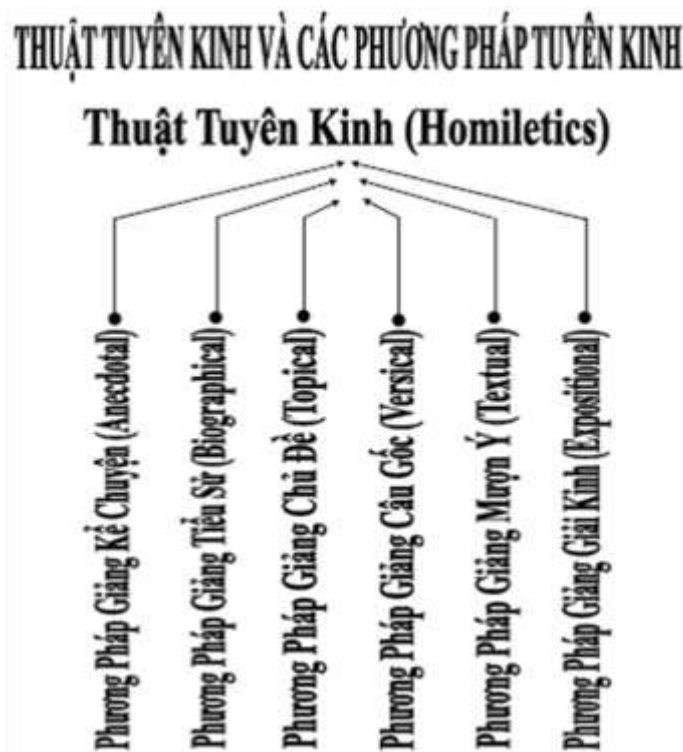
Định nghĩa như thế thật là hết sức thiếu chính xác, vì định nghĩa ấy có vẻ đúng hơn cho “Phương Pháp Giảng Chủ Đề”. Điểm sai trật căn bản trong định nghĩa của Rick Warren là cho rằng sứ điệp “xoay quanh việc giải nghĩa và áp dụng bản văn Kinh Thánh”! Sự hiểu biết



phải có trước sự thông giải, và sự thông giải phải đi trước sự áp dụng; mà để có sự hiểu biết đối với bản văn thì nhất thiết phải tiến hành quan sát bản văn trước, tức phải có sự phân kinh trước. Với Phương Pháp Giảng Giải Kinh, sứ điệp không thể nào chỉ “xoay quanh” việc giải nghĩa và áp dụng bản văn Kinh Thánh mà phải được “đúc kết” từ việc phân tích bản văn Kinh Thánh, thông giải bản văn Kinh Thánh, và áp dụng bản văn Kinh Thánh. Nói cách khác, để giảng giải kinh, người ta phải phân kinh, rồi phải thông kinh, nhiên hậu mới tuyên kinh tức tuyên giảng ra một sứ điệp theo như ý nghĩa vốn có của bản văn. Một cách định nghĩa như thế phản ánh cho thấy là người ta đã không chịu hạ mình trước Lời Đức Chúa Trời trong Kinh Thánh để xác định Kinh Thánh phán gì. Vậy không nên để bị lẫn lộn giữa đâu là giảng giải kinh với cái gì không phải là giảng giải kinh. Giảng giải kinh là phương pháp giảng lấy luận điểm của đoạn văn Kinh Thánh làm luận điểm cho bài giảng chứ không phải là ngược lại. Cần nên để ý rằng không phải tất cả những người tự nhận mình là người giảng giải kinh đều là Nhà Giảng Giải Kinh.

9. Thuật Tuyên Kinh Và Các Phương Pháp Tuyên Kinh (Homiletics And Its Methods)

Biểu đồ dưới đây sẽ làm rõ mối quan hệ giữa Thuật Tuyên Kinh với các phương pháp phục vụ cho Thuật Tuyên Kinh:



10. Bài Tuyên Kinh (Bài Giảng, Sứ Điệp Kinh Thánh)

Mỗi bài tuyên kinh (bài giảng, sứ điệp Kinh Thánh) đều gồm có ba phần:

- Phần Giới Thiệu (The Introduction)
Phần này dùng để nói cho người ta biết diễn giả sắp nói điều gì.
- Phần Thân Bài (Body Of The Message)
Phần này là để diễn giả nói lên những điều muốn nói.
- Phần Kết Luận, Kêu Gọi (The Conclusion / Invitation)
Phần này để nói lại vấn đề về những gì đã được nói xong.

(1) Phần Giới Thiệu (The Introduction)

Phần giới thiệu của một bài giảng phải...

- a. Là một tấm biển chỉ đường chính xác chỉ đến bài giảng.
- b. Tạo ra được một sự khát khao đối với các phần còn lại của bài giảng.
- c. Là một bước khởi đầu với những ý tưởng đã định sẵn.
- d. Khiến cho thính giả cảm nhận được rằng bài giảng sẽ có được giải đáp cho nhu cầu cá nhân của họ.
- e. Khiến thính giả mong muốn nghe diễn giả nói tiếp.
- f. Là phần dẫn nhập có tính sáng tỏ nhất của bài giảng.

“Phần Giới Thiệu” có thể là...

- a. Một cách đặt vấn đề đòi hỏi phải có giải pháp được đưa ra.
- b. Là một sự phát biểu đòi hỏi phải có phần hoàn thành cho nó.
- c. Đem lại sự tập trung chú ý của thính giả đối với những gì diễn giả đang nói.

Tiêu đề bài giảng cũng có thể xem như một bộ phận của Phần Giới Thiệu và phải có tác dụng “bắt mắt”. Có một số diễn giả có khả năng tạo ra một cao điểm ở đó thính giả nhận ra được điểm chính muốn nói (sẽ nói), nhưng đa số diễn giả không làm được như thế. Cần nên đi thẳng vào vấn đề, đừng lòng vòng nhiều, hầu cho thính giả có thể ước đoán để biết diễn giả sắp nói về điều gì. Chúng ta là diễn giả Kinh Thánh chứ không phải là người kể chuyện! Đừng nuôi tham vọng trở thành “diễn giả lừng danh” mà phải có khát vọng làm một “diễn giả dễ hiểu”! Lời lẽ của diễn giả không nên là một cái gì đó “ẩn mật” mà phải là một loại thủy tinh trong suốt:

“Lại nếu kèn trời tiếng lộn xộn, thì ai sửa soạn mà ra trận? Anh em cũng vậy, nếu dùng lưỡi nói chẳng rõ ràng cho người ta nghe, thì làm sao họ được biết điều anh em nói? Vì anh em nói bông lông”
(1 Cô. 14:8-9)

Thế mà cũng có những diễn giả đọc một đoạn văn, không cần đưa ra tiêu đề gì cả, “thả chuột” chạy lung tung, nói vài điều tốt đẹp gì đó, lòng vòng một lúc rồi kết thúc, để thính giả ở trong một trạng thái



bối rối, mơ hồ: “Không biết vị diễn giả này muốn nói gì nhỉ?”

Phận sự của diễn giả là phải làm ngược hẳn lại. diễn giả phải nói theo một cách thật rõ ràng để thính giả chẳng những hoàn toàn hiểu được những gì muốn nói mà cũng phải còn không sao có thể hiểu làm được về những điều ấy nữa. Những điều sau đây khá cần thiết cho Phần Giới Thiệu của một bài giảng Kinh Thánh:

- a. Phải đọc rõ ràng đoạn văn Kinh Thánh, và phải chắc rằng đó đúng là đoạn văn phù hợp với bài giảng.
- b. Cầu nguyện ngắn cầu xin Đức Chúa Trời ban sự thông hiểu cho thính giả về đề tài sẽ được giảng. diễn giả cũng có thể đề cập đến đề tài trong lời cầu nguyện của mình.
- c. Lặp lại (để mọi người đều có thể nghe) tiêu đề của bài giảng vài ba lần ngay trong Phần Giới Thiệu.
- d. Ngay trước khi giảng, phải nắm vững những gì sẽ nói ở Phần Giới Thiệu, đừng lãng phí thời gian trên bục giảng.
Bước lên bục giảng là để gây dựng Hội Thánh chứ không phải để làm cho Hội Thánh lẩn lộn.

(2) Phần Thân Bài (Body Of The Message)

- a. Điều đầu tiên mà Phần Thân Bài của một bài giảng Kinh Thánh phải có là đưa ra được một đề cương (dàn bài) cho bài giảng: Thính giả phải được biết bài giảng sẽ kinh qua những phần nào. Đề cương của bài giảng phải xoay quanh...

(a) Một chủ điểm.

Có những chủ điểm không thể nào được trình bày với chỉ một điều duy nhất nào đó mà thôi. Phần lớn các chủ điểm phải được trình bày qua nhiều điểm khác nhau. Vd. “Làm Thế Nào Để Có Một Gia Đình Hạnh Phúc?” là một chủ điểm phải được trình bày tuần tự qua nhiều điểm khác nhau:

- Gia đình và cơ sở Kinh Thánh của gia đình
- Hạnh phúc gia đình theo sự nhìn nhận của Đức Chúa Trời.
- Để có hạnh phúc gia đình.
- ...

(b) Một Lễ Thật

Có khi toàn bài giảng sẽ được quảng diễn xoay quanh một Lễ Thật trung tâm. Vd. “Sự Thương Xót”:

- Đức Chúa Trời muốn Cơ Đốc Nhân phải có lòng thương xót theo theo sự thương xót Thiên Thượng.
- Đức Chúa Jêsu là mẫu mực cho sự thương xót của Đức Chúa Trời.



- Sự thương xót thực hành trong đời sống Cơ Đốc Nhân.
 - ...
- (c) Thứ tự các ý chính của câu Kinh Thánh hay đoạn văn Kinh Thánh.
 Nhiều khi thứ tự vốn có của câu Kinh Thánh hay đoạn văn Kinh Thánh sẽ giúp lập được đề cương cho một bài giảng. Vd. Gia. 3:17
- Thế nào là sự khôn ngoan theo ý muốn của Đức Chúa Trời?
 - Sự khôn ngoan theo ý muốn của Đức Chúa Trời là gì?
 - Chồng chỉ định của sự khôn ngoan theo ý muốn của Đức Chúa Trời là gì?
 - ...
- b. Điều thứ hai phải có cho Phần Thân Bài của một bài giảng Kinh Thánh là phải lấp cho đủ ý vào “Dàn Ý Triển Khai” (“Đề Cương Chi Tiết”) của sứ điệp. Dàn Ý Triển Khai của bài giảng có thể được làm cho đủ ý bằng...
- (a) Các sự nhận xét, bình phẩm, phát biểu, giải thích...
 Các sự nhận xét, bình phẩm, phát biểu, giải thích... luôn luôn phải hiện diện trong một bài giảng Kinh Thánh để làm sáng tỏ lập trường giáo lý của diễn giả đối với đề tài được giảng.
 Diễn giả không được phép để cho thính giả tự đoán lấy ý nghĩa của những điều được nêu lên trong bài giảng mà phải giải thích theo một cách hiểu được và không thể hiểu lầm được.
- (b) Các định nghĩa.
 Dùng Tự Điển, hay Tự Điển Kinh Thánh, hay Sách Phù Dẫn để giải thích ngữ nghĩa của các thuật ngữ. Dùng cứ giả định rằng thính giả đã hiểu các từ liệu, khái niệm ấy rồi...
“Họ đọc rõ ràng trong Sách Luật Pháp của Đức Chúa Trời, rồi giải nghĩa nó ra, làm cho người ta hiểu lời họ đọc” (Nê. 8:8)
- (c) Các minh họa
- Minh họa của chính bản thân diễn giả (cũng lắm khi là về bản thân diễn giả).
 - Minh họa vay mượn từ sách vở.
 - Dùng các nhân vật Kinh Thánh thích hợp để minh họa.
 - Các sự kiện lịch sử, khoa học khảo cổ học,... gắn liền với đề tài được giảng.
 - Các câu chuyện giúp nêu rõ được vấn đề.



- (d) Thi văn, thánh ca,...
- Chỉ chọn các thi văn hay thánh ca nào phù hợp nhất với đề tài sẽ được giảng mà thôi.
- (e) Các sự áp dụng.
- Các sự áp dụng phải được đưa ra đúng chỗ, hợp lúc.

(3) Phần Kết Luận, Kêu Gọi (The Conclusion / Invitation)

Chúng ta còn nhớ rằng mỗi bài tuyên kinh (bài giảng Kinh Thánh) đều gồm có ba phần:

- Phần Giới Thiệu (The Introduction)
Phần này dùng để nói cho người ta biết diễn giả sắp nói điều gì.
- Phần Thân Bài (Body Of The Message)
Phần này là để diễn giả nói lên những điều muốn nói.
- Phần Kết Luận, Kêu Gọi (The Conclusion / Invitation)

Phần này để nói lại vắn tắt về những gì đã được nói xong. Phần kết luận là cơ hội cuối cùng của bài giảng để nói thêm một lần nữa về luận điểm chính của sứ điệp cho nên nếu có thể được, không phải ngại nhắc lại các điểm ấy.

Mặt khác, nếu nhận thấy có điều chi chưa rõ trong sứ điệp, hãy cố nói cho rõ ra, nhưng phải rất vắn tắt. Đừng làm phiền thánh giả khi bắt họ phải nghe bài giảng thêm một lần nữa ở đây mà chỉ nhấn mạnh, làm rõ các nét chính của những điều đã được nói mà thôi.

Phần Kêu Gọi thường được gắn liền sau Phần Kết Luận hoặc được tích hợp với Phần Kết Luận chứ ít khi được soạn riêng ra thành một phần rõ rệt. Dầu vậy, Phần Kêu Gọi không phải chỉ được thực hiện như là một thủ tục mà phải như là cao điểm của sứ điệp, cao điểm của một trận đánh để giành linh hồn con người về cho Đức Chúa Trời. Có một số điểm cần được chú ý:

- Mục tiêu của Phần Kêu Gọi là để đem người ta đến trước mặt Đức Chúa Trời qua sự đáp ứng sứ điệp của họ. Đối với thánh giả, Phần Kêu Gọi là cơ hội để họ trả lời Đức Chúa Trời. Đối với diễn giả, Phần Kêu Gọi là thời điểm thu hoạch của vụ mùa, là thời điểm giành thắng lợi của trận đánh cho Đức Chúa Trời.
- Lời kêu gọi đối với những người chưa được cứu phải luôn luôn được thực hiện nếu diễn giả cảm nhận được rằng họ đang hiện diện trong cử tọa. Nếu có người bước lên để tiếp nhận Chúa, cần nên có người tháp tùng họ...
“Vì bằng tôi rao truyền Tin Lành, tôi chẳng có cơ gì khoe mình, vì có lẽ cần buộc tôi; còn không rao truyền Tin



Lành, thì khôn khó cho tôi thay” (1Cô. 9:16)

11. **Cung Cách Trên Bục Giảng (Pulpit Etiquette)**

Chúng ta sẽ không bàn đến các kỹ thuật của người đòi ở đây, nhưng gì chúng ta cần phải xem xét trên vấn đề này là về các sự dạy dỗ của Kinh Thánh có liên quan đến lời lẽ và cung cách của chúng ta khi đứng vào vị trí tuyên kinh trên bục giảng:

“Ai nấy đều làm chứng về Ngài, lấy làm lạ về các lời đầy ơn lành từ miệng Ngài nói ra, và nói rằng: Có phải con Giôsep chẳng?” (Lu. 4:22)

“Lời nói anh em phải có ân hậu theo luôn, và nêm thêm muối, hầu cho anh em biết nên đối đáp mỗi người là thế nào” (Côl. 4:6)

Tuy nhiên, dưới đây là những điều tối thiểu phải tuân thủ...

(1) **Ngoại Hình_Ngoại Hiện (Appearance)**

- a. Hãy bình dị (Đừng trở thành một cái gì đó thái quá).
- b. Nhất thiết phải sạch sẽ, tinh tươm.
- c. Đi đứng ngay thẳng, thong dong.

(2) **Bục Giảng (Pulpit)**

- a. Đừng tì người trên bục giảng.
- b. Đừng di chuyển vòng quanh bục giảng.
- c. Đừng nghịch với bục giảng.
- d. Nếu có thể được, chiều cao bục giảng nên tạo cho phù hợp với chiều cao của diễn giả.
- e. Phải xem bục giảng là vị trí tôn nghiêm (Tất nhiên là không được “tôn thờ” bục giảng, nhưng mọi người đều phải coi trọng bục giảng).

(3) **Dụng Cụ Âm Thanh (Microphone)**

- a. Phải nói vào chính microphone ở một cự ly thỏa đáng.
- b. Microphone phải được khuếch âm to cho đủ nghe. Thà điều chỉnh âm thanh hơi to một tí chứ đừng để âm thanh quá nhỏ.
- c. Thà để “treble” nhiều hơn “bass” vì “bass” làm cho âm sắc diễn giả bị đục lại, nhưng “treble” giúp cho âm sắc diễn giả trong hơn, rõ hơn. Tránh đừng để có tiếng dội (echo).

(4) **Mắt Nhìn (Eyes)**

- a. Phải giữ cho được sự liên lạc bằng mắt với cả cử tọa (thính giả).
- b. Không nên cứ nhìn chăm chăm vào chỉ một ai đó mà thôi.
- c. Nếu diễn giả bị lo lắng, tránh nhìn vào mắt thính giả, nhất là mắt những người khiến mình lo lắng.
- d. Tránh không để ánh nhìn của mắt bị xao lãng, phân tâm, lạc hướng.

(5) **Tay (Hands)**



- a. Phải đặt (đế) tay cách nhẹ nhàng, thoải mái chứ không thấy máy với bục giảng.
 - b. Đừng cứ mãi mê điều chỉnh microphone.
 - c. Đừng cứ “lục đục” với mắt kiếng, cà vạt của mình.
 - d. Cử điệu phải phù hợp ý nghĩa của ngôn từ được dùng để diễn đạt.
 - e. Khi lật trang cho bài giảng, tay phải kín đáo.
- (6) Giọng Nói (Voice)
- a. Phải đủ to và hiểu được cho tất cả mọi người (thính giả, hội chúng). Tuyệt đối tránh áp úng, thiếu tin quyết,...
 - b. Âm điệu phải dịu dàng và được đa số thính giả (hội chúng) chấp nhận.
- (7) Thần Khí (Spirit)
- a. Phải bước lên bục giảng với một tâm thế phấn chấn.
 - b. Phải giữ vững năng lực làm chủ xúc cảm khi nói.
“Người nào chẳng chế trị lòng mình, _Khác nào một cái thành hư nát, không có vách ngăn” (Châm. 25:28)
“Người nào chậm nóng giận thắng hơn người đồng sĩ; _Và ai cai trị lòng mình thắng hơn kẻ chiếm lấy thành” (Châm. 16:32)
Đức Chúa Trời muốn sử dụng chúng ta, Ngài chuẩn bị cho chúng ta trên nhiều phương diện hầu cho chúng ta được Ngài sử dụng một cách mạnh mẽ. Phận sự chúng ta là phải tra xét mỗi ngày để biết chắc là mình đang ở đâu...

“Nhiều kẻ chẵn chiên đã phá vườn nho Ta, giày đạp sản nghiệp Ta dưới chân, làm cho chỗ đất vui thích của Ta thành ra rừng hoang” (Giê. 12:10)

Tuân thủ nghiêm túc mệnh lệnh tuyên kinh của Đức Chúa Trời sẽ giúp chúng ta trở thành hữu ích cho Đức Chúa Trời và Dân Sự Ngài:

“Hãy giảng Đạo, cố khuyên, bất luận gặp thời hay không gặp thời, hãy đem lòng rất nhịn nhục mà bẻ trách, nài khuyên, sửa trị, cứ dạy dỗ chẳng thôi” (2Ti. 4:2)

